TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 262/2017/DS-ST
Ngày: 28 - 7 - 2017
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết N

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn H

2. Bà Trần Quang C

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc T - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Thu H - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2017/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2017 về: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2017/QĐXXST- DS ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 82/2017/QĐST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV.
Địa chỉ: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đ, thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị My M, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 3, Tầng 1 Nguyễn Sơn H, phường 5, quận 3, Thành phố H; Văn bản ủy quyền số 270/2016/UQ-GĐK-TDTD ngày 25/12/2016.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1991.
Địa chỉ: 42/3 Nguyễn Hữu T, phường Tây Thạnh, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bà M có mặt, ông T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn do bà Võ Thị My M đại diện trình bày: Ngày 28/7/2014 ông Nguyễn Hữu T có ký Giấy Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20140728-100206-0001 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng TV) với nội dung thỏa thuận: Số tiền vay 23.100.000 đồng; Lãi suất:

4,59% /tháng;Thời hạn: 18 tháng; Mục đích vay: Tiêu dùng cá nhân; Phương thức thanh toán: Góp mỗi tháng 1.848.072 đồng, thanh toán vào ngày 04 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 04/9/2014.

Thực hiện hợp đồng, ông T đã nhận đủ số tiền vay và đã thanh toán cho Ngân hàng TV gốc và lãi được 08 lần với số tiền là 16.120.000 đồng. Từ ngày 29/10/2015 ông T không thanh toán như đã thỏa thuận. Do đó, Ngân hàng TV khởi kiện yêu cầu ông T phải thanh toán số nợ còn lại theo hợp đồng tín dụng trên là 18.993.355 đồng (trong đó: Nợ gốc là 15.071.414 đồng; Nợ lãi là 3.921.941 đồng), thanh toán ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Lãi suất tiếp tục phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng.

Tòa án nhân dân quận Tân Phú đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nhận, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để các đương sự giải quyết tranh chấp. Tuy nhiên, bị đơn không có mặt tại Tòa án để tham gia phiên họp và hòa giải nên Tòa án tiến hành lập biên bản về phiên họp kiểm tra việc giao nhận, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản về việc không tiến hành hòa giải được, đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn do bà Võ Thị My M đại diện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như trên.

Bị đơn là ông Nguyễn Hữu T vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

+ Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đều tuân theo đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án theo quy định tại các Điều 21, 26, 35, 39, 48, 51, 63, 68, 70, 71, 72, 171, 173, 177, 220, 228, 234, 239, 248, 260 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Việc giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử: Nhận thấy tại Giấy Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20140728-100206-0001 ngày 28/7/2014 thể hiện ông T ký với Ngân hàng TV là tự nguyện, không trái với quy định pháp luật, quá trình thực hiện hợp đồng ông T đã không thanh toán đầy đủ số tiền gốc là lãi theo như thỏa thuận, vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng TV khởi kiện yêu cầu ông T thanh toán số tiền nợ 18.993.355 đồng (trong đó: Nợ gốc là 15.071.414 đồng; Nợ lãi là 3.921.941 đồng) là có cơ sở. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông T đến Tòa án để giải quyết nhưng ông T không đến Tòa và không cung cấp chứng cứ gì cho Tòa án, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét Đơn khởi kiện của Ngân hàng TV, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng. Tòa án nhân dân quận Tân Phú thụ lý giải quyết vụ án dân sự là đúng thẩm

quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục xét xử vắng mặt ông Nguyễn Hữu T: Tòa án đã thực hiện thủ tục tống đạt và niêm yết hợp lệ để triệu tập ông T theo quy định tại khoản 5 Điều 177 và Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông T vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông T.

2. Về yêu cầu của đương sự:

Tại Giấy Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20140728-100206-0001 ngày 28/7/2014 ông T ký với Ngân hàng TV thì sự thỏa thuận của các bên đương sự là tự nguyện, hình thức và nội dung không trái với quy định của pháp luật nên có hiệu lực từ thời điểm các bên giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 385, Điều 386 và Điều 388 Bộ luật dân sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng trên, ông T là bên vi phạm hợp đồng không trả nợ gốc và nợ lãi đúng hạn theo thỏa thuận nên Ngân hàng T yêu cầu ông T thanh toán số tiền nợ còn lại là 18.993.355 đồng (trong đó: Nợ gốc là 15.071.414 đồng; Nợ lãi tính đến ngày xét xử là 3.921.941 đồng; Lãi suất tiếp tục phát sinh kể từ ngày 29/7/2017 theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng), thanh toán khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở, đúng pháp luật phù hợp với quy định tại Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng nên chấp nhận yêu cầu cuả nguyên đơn.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng TV được Tòa án chấp nhận, nên ông Nguyễn Hữu T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 949.668 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí 474.834 đồng cho Ngân hàng TV.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 5 Điều 177, Điều 179, khoản 3 Điều 228, Điều 271 Bộ Luật Tố tụng dân sự; Điều 385, Điều 386 và Điều 388 Bộ luật dân sự; Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV.

Buộc ông Nguyễn Hữu T thanh toán nợ của Giấy Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20140728-100206-0001 ngày 28/7/2014 cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV, số tiền là 18.993.355 đồng, bao gồm:

- Nợ gốc: 15.071.414 đồng.

- Nợ lãi tính đến ngày 28/7/2017: 3.921.941 đồng.

Thời hạn thanh toán: Khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Số tiền 949.668 đồng do ông Nguyễn Hữu T chịu.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí là 474.834 đồng theo Biên lai thu số 0026144 ngày 17/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV.

3. Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Hữu T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP. HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, TP. HCM;
- Lưu VP, hồ sơ (N. T).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Tuyết N